

Bản án số: 32/2019/HSST

Ngày: 17-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Phượng

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Đức Định – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17-10-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/HSST ngày 01-10-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 10-10-2019 đối với bị cáo:

Vũ Công T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 13 tháng 9 năm 1991 tại: Trần Yên, Yên Bái

Trú tại: Thôn C, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: không

Trình độ văn hóa: 9/12

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Vũ Văn T1

Con bà: Bùi Thị T2

Đều trú tại: Thôn C, xã Q, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Vợ, con: chưa có

Tiền án: không

Tiền sự: 01 (Ngày 26-6-2019 bị Ủy ban nhân dân xã Quy Mông, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái ra Quyết định số 88/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng do sử dụng trái phép chất ma túy)

Bị cáo bị bắt ngày 09-9-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn QT, xã Y, huyện TY, tỉnh Yên Bái

* Người chứng kiến:

- Vũ Thị N, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn QT, xã Y, huyện TY, tỉnh Yên Bái

- Triệu Đình H, sinh năm 1961 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn QT, xã Y, huyện TY, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09-9-2019, Vũ Công T đi bộ từ nhà đến xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái thành với mục đích tìm nhà nào sở hữu để trộm cắp tài sản. Khi đi T mang theo 01 bao tải, 01 chiếc bật lửa, 01 chiếc khẩu trang, 01 đôi gang tay. Khi đi qua ngôi nhà xây cấp 4 do anh Nguyễn Thanh T3 đang ở thì T phát hiện trong nhà không bật điện nên đi vào sân, thấy cửa nhà đóng nhưng không khóa, xung quanh không có người, T đẩy cửa vào trong nhà dùng bật lửa ga bật lên để soi tìm tài sản và thấy 01 chiếc túi đựng đồ câu màu rằn ri dựng ở tường nhà (có giá trị là 200.000đồng), bên trong túi có 01 chiếc cần câu bằng kim loại màu sáng có chữ SUPPERPRO AX-T 33-360 (có giá trị: 1.200.000 đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen (có giá trị là 4.500.000đồng), 01 máy tời bằng kim loại màu sáng có chữ SIENA có giá trị: 800.000đồng, 01 dây cước, phao, lưỡi câu có giá trị 400.000đồng. T xách chiếc túi ra khỏi nhà anh T3, khi vừa ra đến cửa thì bị tổ công tác Công an huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái và công an xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái phát hiện, bắt giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Công T khai báo thành khẩn, bị cáo khai nhận: Ngày 09-9-2019, lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Thanh T3 nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc túi đựng đồ câu màu rằn ri, 01 chiếc cần câu bằng kim loại màu sáng có chữ SUPPERPRO AX-T 33-360, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, 01 máy tời bằng kim loại màu sáng có chữ SIENA, 01 dây cước, phao, lưỡi câu để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSTY ngày 30-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Vũ Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Công T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo là người không có công việc ổn định, không có thu nhập, tài sản nên không đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trán Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trán Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo đã phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 09-9-2019, bị cáo Vũ Công T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc túi đựng đồ câu màu rằn ri, 01 chiếc cần câu bằng kim loại màu sáng có chữ SUPPERPRO AX-T 33-360, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, 01 máy tời bằng kim loại màu sáng có chữ SIENA, 01 dây cước, phao, lưỡi câu của anh Nguyễn Thanh T3, tổng giá trị tài sản là: 7.100.000 đồng. Xét bị cáo Vũ Công T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Vũ Công T là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có tiền án; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại - đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ

luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Cần có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 chiếc túi đựng đồ câu màu rằn ri, 01 chiếc cần câu bằng kim loại màu sáng có chữ SUPPERPRO AX-T 33-360, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng có ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen, 01 máy tời bằng kim loại màu sáng có chữ SIENA, 01 dây cước, phao, lưỡi câu của anh Nguyễn Thanh T3 cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh T3 là chủ sở hữu hợp pháp, anh T3 không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 bao tải màu cam có chữ URAE, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 chiếc khẩu trang bằng vải, 01 đôi gang tay bằng vải một chiếc màu trắng một chiếc màu đen xét thấy có liên quan đến tội phạm và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Công T 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 09-9-2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải màu cam có chữ URAE, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 chiếc khẩu trang bằng vải, 01 đôi gang tay bằng vải một chiếc màu trắng một chiếc màu đen.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Vũ Công T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Công an huyện Trấn Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS (2), TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Hồng Phụng

